

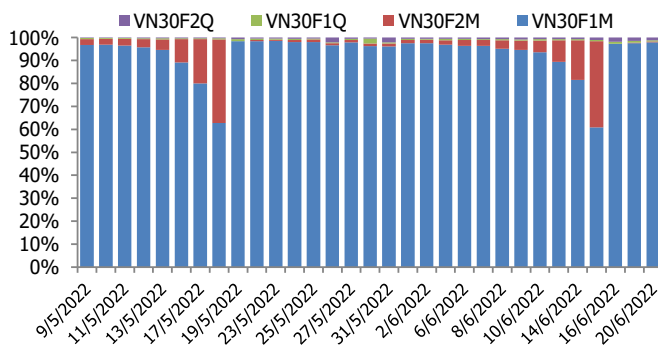
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2207	21/7/2022	31	1212.00	40,913
VN30F2208	18/8/2022	59	1218.00	138
VN30F2209	15/9/2022	87	1216.30	216
VN30F2212	15/12/2022	178	1219.60	506

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Chịu tác động từ thị trường cơ sở, áp lực từ bên mở vị thế bán tăng nhanh và mạnh khiến điểm số của các hợp đồng tương cũng giảm sâu. Đóng cửa, cả 4 HĐTL điều chỉnh với mức giảm từ 22,7 đến 33,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 32,47 điểm. Do đó, độ lệch (basis) của các hợp đồng tiếp tục ghi nhận ở mức âm. Cụ thể, basis của VN30F2207 giảm xuống -13,56 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2208 cũng giảm xuống -7,56 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm so với phiên trước đạt 406.310 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 07 với 777 hợp đồng, lũy kế bán ròng khoảng 1.301 hợp đồng.
- Thị trường trong nước không giữ được ngưỡng 1.200 điểm sau 2 tuần giảm liên tiếp, áp lực bán diễn ra trên diện rộng khi có hàng trăm cổ phiếu đóng cửa ở mức giá sàn. Tuần trước, khi chỉ số Vn-index vẫn trụ vững trên ngưỡng 1.200 điểm và chưa để mất đáy tháng 5 thì đã có rất nhiều nhóm cổ phiếu đã xuyên thủng mức đáy tháng 5. Đà giảm phiên này còn đến từ áp lực bán ròng rất mạnh của khối ngoại. Về kỹ thuật, chỉ số Vn-Index nhiều khả năng sẽ có phiên test đáy tháng 5 vào ngày mai. Trong trường hợp chỉ số này không giữ được mức đáy, áp lực bán sẽ còn mạnh hơn.
- Với xu hướng giảm ngắn hạn đang được duy trì, bên Short nhiều khả năng vẫn có cơ hội sinh lời trong phiên giao dịch sáng (21/06). Tuy nhiên, trong bối cảnh chỉ số VN30 đã về lại vùng nền 1190 – 1200 điểm, nếu chỉ số hồi phục trở lại từ nền giá này sẽ tạo cơ hội mở vị thế cho bên Long. Do đó, đối với chiến lược trong phiên, nhà đầu tư nên quan sát mở lệnh mua mới khi giá điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1192-1200 điểm và quản trị rủi ro nếu giá thủng mốc 1190 điểm, giá mục tiêu là vùng kháng cự mạnh 1222 – 1225 điểm. Hoạt động Short được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1222;1225 và 1236 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

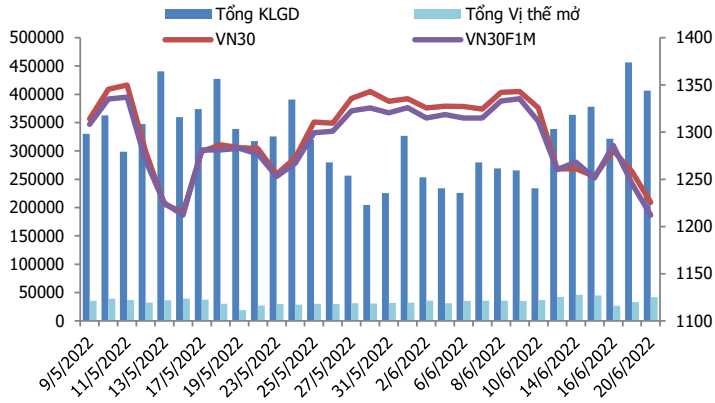
Vị thế Short được kích hoạt tại vùng kháng cự quan trọng cho các nhịp hồi là 1222-1225 điểm. Đối với chiến lược Long, khi chiết khấu thấp hơn so với vùng giá hiện tại (vùng 1192- 1195 điểm hoặc thấp hơn tại vùng 1158-1166 điểm).

### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế Short, chốt lời vùng kỳ vọng 1166-1192 điểm, Stoploss nếu vượt 1225 điểm.

### Chiến lược giao dịch spread

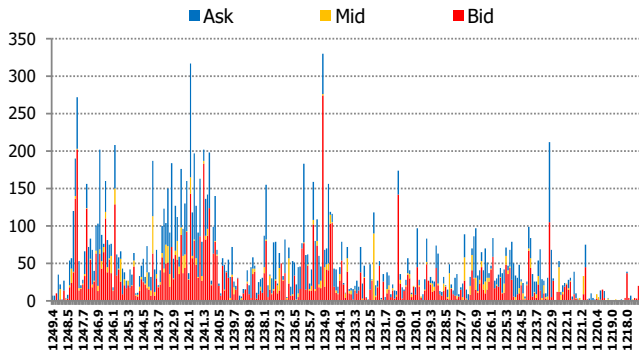
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2207	1212.0	-2.67	405,214	-11.0	40,913	25.7
VN30F2208	1218.0	-2.07	779	31.1	138	21.1
VN30F2209	1216.3	-1.91	188	-31.9	216	-1.4
VN30F2212	1219.6	-1.96	129	-54.1	506	-0.8
<b>Tổng</b>			406,310	-11.0	41,773	25.1

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Chịu tác động từ thị trường cơ sở, áp lực từ bên mở vị thế bán tăng nhanh và mạnh khiến điểm số của các hợp đồng tương cũng giảm sâu. Đóng cửa, cả 4 HĐTL điều chỉnh với mức giảm từ 22,7 đến 33,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 32,47 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 10,97% so với phiên liền trước, đạt 406.310 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 07 với 405.214 hợp đồng. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 07 với 777 hợp đồng, lũy kế bán ròng khoảng 1.301 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2207 là 1.226,91 điểm (cao hơn 14,91 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2208 là 1.228,12 điểm (+10,12 điểm), VN30F2209 là 1.229,34 điểm (+13,04 điểm) và VN30F2212 là 1.233,3 điểm (+13,7 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

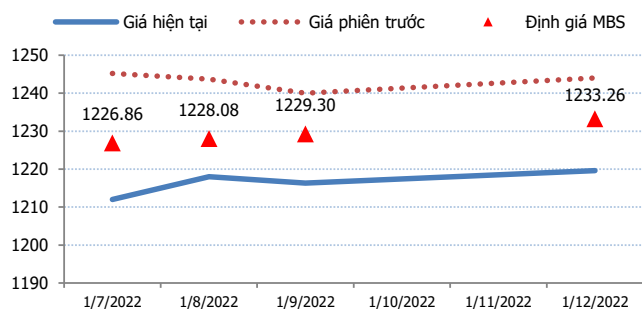
Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>1200-1205</b>	<b>1192-1195</b>	<b>1158-1166</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>1222-1225</b>	<b>1236-1240</b>	<b>1330-1340</b>

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	6	-1.50	7.5	-8.3
VN30F1Q - VN30F1M	4.3	-5.20	9.5	-7.70
VN30F1Q - VN30F2M	-1.7	-3.70	2.0	0.6
VN30F2Q - VN30F1M	7.6	-1.20	8.8	-7.68
VN30F2Q - VN30F2M	1.6	0.30	1.3	0.62
VN30F2Q - VN30F1Q	3.3	4.00	-0.7	0.02

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



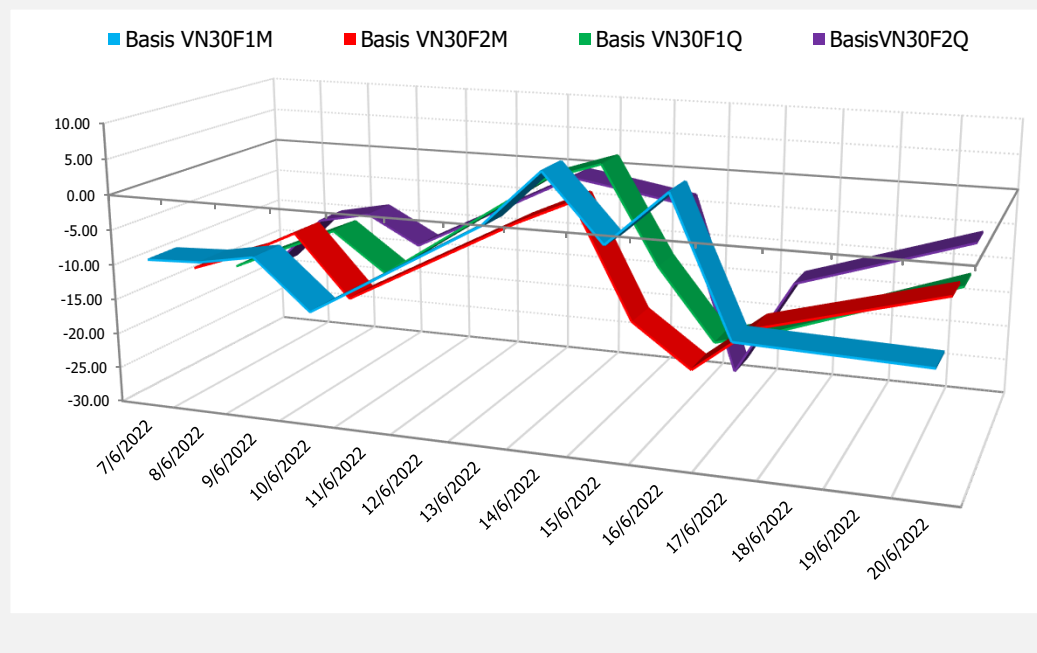
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

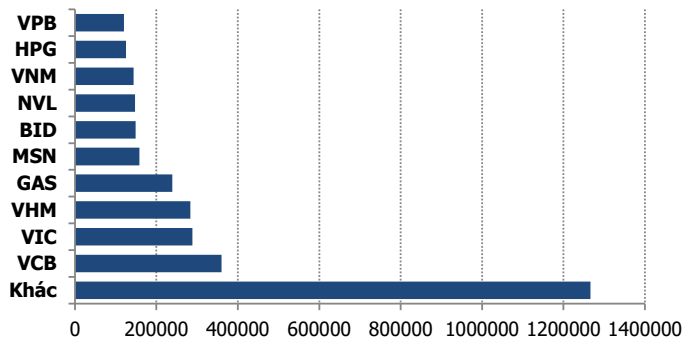
- Chịu tác động từ thị trường cơ sở, áp lực từ bên mở vị thế bán tăng nhanh và mạnh khiến điểm số của các hợp đồng tương cũng giảm sâu. Đóng cửa, cả 4 HĐTL điều chỉnh với mức giảm từ 22,7 đến 33,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 32,47 điểm. Do đó, độ lệch (basis) của các hợp đồng tiếp tục ghi nhận ở mức âm. Cụ thể, basis của VN30F2207 giảm xuống -13,56 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2208 cũng giảm xuống -7,56 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -1,7 điểm đến +7,6 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2208-VN30F2207) tăng thêm 7,5 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**

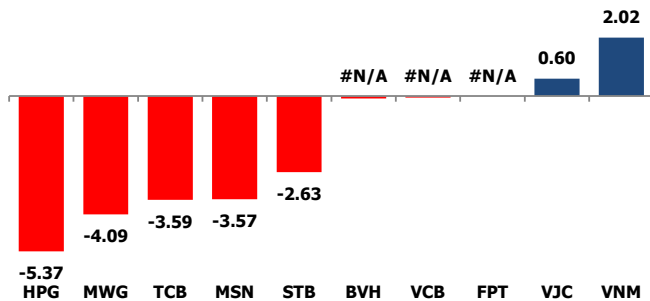


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1180.4	1225.56
Thay đổi	-36.90	-32.47
%Chg	-3.03	-2.58
YTD	-21.22	-20.20
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,682.87	3,280.37
P/E	12.84	10.70
P/B	1.97	2.08

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nguyên nhân khiến các chỉ số chính tiếp tục chìm trong sắc đỏ. Số mã giảm điểm (27) áp đảo hoàn toàn so với số mã tăng điểm (2) và 1 mã đứng tham chiếu. HPG và MWG trở thành hai trụ tác động tiêu cực nhất tới đà giảm của VN30-Index với mức ảnh hưởng lần lượt là -5,37 điểm và -4,09 điểm; ngoài ra TCB, MSN hay STB cũng là những bluechips giảm điểm và kéo chỉ số VNI đóng cửa dưới mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 32,47 điểm (-2,58%) xuống 1.225,56 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 189,64 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 5.964 tỷ đồng.

Khối ngoại quay trở lại bán ròng với 508,64 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung ở các mã như HPG (-248 tỷ đồng), MWG (-192 tỷ đồng), VND (-145 tỷ đồng), DCM (-44 tỷ đồng), VCI (-40 tỷ đồng).

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIndex</b>	1,180.40	(3.03)	12.84	(21.22)
<b>Dow Jones</b>	29,888.78	(0.13)	16.10	(17.75)
<b>S&amp;P500</b>	3,674.84	0.22	18.37	(22.90)
<b>Nikkei 225</b>	26,200.08	1.66	18.63	(9.00)
<b>Shanghai</b>	3,315.43	(0.04)	13.47	(8.91)
<b>DAX</b>	13,265.60	1.06	11.82	(16.49)
<b>Vàng</b>	1,841.64	0.16		0.68
<b>Dầu WTI</b>	111.55	1.82		48.32

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 20/06/2022</b>			
Trung Quốc - Lãi suất cho vay cơ bản của PBoC	3.70%	3.70%	3.70%
<b>Thứ Ba - 21/06/2022</b>			
Canada - Doanh số bán lẻ lõi (tháng/tháng) (Tháng 4)	2.4%	0.6%	
Mỹ - Doanh số bán nhà hiện tại (Tháng 5)	5.61M	5.39M	
<b>Thứ Tư - 22/06/2022</b>			
Anh - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) (năm/năm) (Tháng 5)	9.0%	9.1%	
Canada - CPI lõi (tháng/tháng) (Tháng 5)	0.7%	0.4%	
<b>Thứ Năm - 23/06/2022</b>			
Đức - Chỉ số PMI sản xuất (Tháng 6)	54.8	54.0	
Anh - Chỉ số quản lý sức mua hỗn hợp (Tháng 6)	51.8	51.8	
Anh - Chỉ số quản lý thu mua (PMI) - Sản xuất (Tháng 6)	54.6	54.6	
Anh - Chỉ số PMI dịch vụ (Tháng 6)	51.8	51.8	
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	229K	225K	
Mỹ - Dự trữ dầu thô	1.956M		
<b>Thứ Sáu - 24/06/2022</b>			
Anh - Doanh số bán lẻ (tháng/tháng) (Tháng 5)	1.4%	-0.9%	
Đức - Chỉ số môi trường kinh doanh Ifo (Tháng 6)	93.0	92.9	
Mỹ - Doanh số bán nhà mới (Tháng 5)	591K	585K	

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Nhiều chiến lược gia có quan điểm bi quan về chứng khoán toàn cầu, cho rằng thị trường sẽ còn xấu đi trước khi có thể tốt lên. Nhà đầu tư nổi tiếng, tỷ phú Ray Dalio đã đúng khi đặt cược vào sự giảm giá của cổ phiếu ở châu Âu và thị trường chứng khoán toàn cầu vẫn còn chặng đường gập ghềnh phía trước. Đây là nhận định mà ông Beat Wittman, chiến lược gia của công ty tư vấn Porta Advisors có trụ sở ở Zurich, đưa ra trong một cuộc trao đổi với hãng tin CNBC.
- Giá dầu thô Brent giao sau giảm 50 cent, tương đương 0,44%, ở mức 112,62 USD/thùng. Giá giao ngay tháng trước đã giảm 7,3% vào tuần trước, tuần đầu tiên giảm trong 5 tuần. Dầu thô Trung cấp Tây Texas của Mỹ giảm 68 cent, tương đương 0,62%, ở mức 108,88 USD. Giá giao ngay tháng trước đã giảm 9,2% vào tuần trước, đây cũng là lần giảm đầu tiên trong tám tuần.
- Chốt phiên, giá vàng giao ngay giảm xuống 1.838 USD/ounce. Giá vàng giao tháng 8 cũng giảm 0,05% xuống 1.839 USD/ounce. Trên thế giới, thị trường vàng vẫn phục hồi tốt khi đối mặt với các đợt tăng lãi suất mạnh mẽ từ Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed). Tuy nhiên, tâm lý trên thị trường có thể chỉ ra rằng giá vẫn nằm trong vùng trung lập.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, MWG và TCB là những nguyên nhân chính khiến chỉ số VN30 tiếp tục giảm điểm. Trong đó, HPG gây ảnh hưởng -5,37 điểm tới chỉ số VN30.



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VIC	Real Estate Management & Development	8.02	75,600	-1.31	1.73%	161.774	-1.30	#N/A N/A	2.76
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	7.35	92,000	0.00	3.50%	230.666	0.00	21.43	5.22
VPB	Banks	7.23	27,100	-2.87	5.66%	268.818	-2.61	6.99	1.38
VHM	Real Estate Management & Development	6.75	65,000	-1.52	2.01%	175.886	-1.27	7.40	2.19
MWG	Specialty Retail	6.49	73,900	-4.89	5.98%	337.84	-4.09	21.02	4.83
TCB	Banks	6.45	33,000	-4.35	6.67%	135.488	-3.59	6.04	1.19
HPG	Metals & Mining	5.92	21,600	-6.90	6.48%	813.63	-5.37	3.77	1.27
ACB	Banks	5.63	22,900	-0.87	3.07%	91.145	-0.60	7.43	1.60
MSN	Food Products	5.39	111,000	-5.13	5.86%	99.122	-3.57	15.77	5.72
VNM	Food Products	4.94	69,000	3.45	4.97%	178.288	2.02	15.72	4.48
NVL	Real Estate Management & Development	4.41	75,500	-0.26	2.26%	235.221	-0.14	34.82	4.04
MBB	Banks	4.01	22,500	-3.43	8.24%	220.468	-1.75	6.21	1.33
VCB	Banks	3.39	76,000	-0.13	5.58%	83.635	-0.05	15.65	3.07
VJC	Airlines	2.95	127,000	1.68	2.00%	95.967	0.60	351.35	4.02
STB	Banks	2.89	18,850	-6.91	9.02%	331.086	-2.63	9.01	1.00
HDB	Banks	2.84	23,750	-3.46	5.13%	46.033	-1.24	7.38	1.53
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	2.08	118,000	-3.28	3.57%	69.348	-0.87	21.68	3.57
VRE	Real Estate Management & Development	2.07	28,700	-2.21	4.27%	62.53	-0.58	71.59	2.10
TPB	Banks	1.87	25,050	-1.76	4.39%	94.721	-0.41	7.57	1.45
CTG	Banks	1.40	22,600	-4.03	5.53%	109.714	-0.72	8.84	1.11
KDH	Real Estate Management & Development	1.38	38,550	-1.15	3.16%	39.581	-0.20	20.53	2.36
PDR	Capital Markets	1.15	49,900	-0.80	4.30%	98.007	-0.11	17.97	4.59
SSI	Capital Markets	1.14	19,200	-6.80	10.94%	361.161	-1.02	6.35	1.27
GAS	Gas Utilities	1.02	124,700	-6.94	5.85%	219.68	-0.93	24.41	4.37
SAB	Food Products	0.92	152,000	-2.56	2.11%	7.983	-0.30	25.47	4.55
POW	Independent Power and Renewable Electricity Produce	0.75	15,000	-6.83	9.33%	390.616	-0.68	17.47	1.20
BID	Banks	0.51	29,500	-6.65	7.80%	29.729	-0.45	13.02	1.72
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.43	39,250	-6.32	5.99%	49.886	-0.35	20.13	1.96
BVH	Beverages	0.32	50,400	-2.14	4.17%	54.07	-0.09	19.93	1.73
GVR	Real Estate Management & Development	0.30	21,800	-3.96	6.91%	59.517	-0.15	19.84	1.75

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## **TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM**

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## **MBS HỘI SỞ**

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## **KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN**

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Đinh Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:long.dinhviet@mbs.com.vn">long.dinhviet@mbs.com.vn</a>